

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



NỘI DUNG CHÍNH

- I. Giới thiệu chung về OCB**
- II. Các hoạt động nổi bật của OCB năm 2014**
- III. Báo cáo tài chính**



I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ OCB:

Tên tiếng Việt: NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG
 Tên tiếng Anh: ORIENT COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
 Tên viết tắt: NGÂN HÀNG PHƯƠNG ĐÔNG hoặc OCB
 Hội sở chính: Số 45 Lê Duẩn, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam

Giấy phép hoạt động số 0061/NH-GP ngày 13/04/1996 do NHNN Việt Nam cấp.
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 059700 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM cấp.
 Điện thoại: (84-8) 38 220 960 - 38 220 961.
 Fax: (84-8) 38 220 963.
 Website: www.ocb.com.vn

* Tầm nhìn:

Trở thành ngân hàng đa năng dẫn đầu về dịch vụ ngân hàng bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam.

* Sứ mệnh:

Tạo ra những giải pháp tối ưu đem lại giá trị cao nhất cho khách hàng và nhà đầu tư, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của cộng đồng và xã hội thông qua việc xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên tâm huyết, am hiểu nhu cầu của khách hàng.

* Giá trị cốt lõi

- ☐ Khách hàng là trọng tâm
- ☐ Chuyên nghiệp
- ☐ Tốc độ
- ☐ Sáng tạo
- ☐ Thân thiện



BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2014

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

1. Bối cảnh kinh tế của Thế giới và Việt Nam năm 2014

Năm 2014 là năm đánh dấu cho sự khởi sắc của nền kinh tế Việt Nam qua các chỉ tiêu quan trọng như GDP tăng trưởng 5,98% cao nhất kể từ năm 2011, CPI 4,09% mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua. Tuy nhiên, ngành Ngân hàng vẫn trải qua một năm rất khó khăn do tổng cầu và sức mua còn rất yếu, người dân thắt chặt chi tiêu, doanh nghiệp chưa vực dậy được sau khủng hoảng, tín dụng toàn ngành tăng 13%, nợ xấu cao mặc dù đã có VAMC trợ giúp.

Đối với OCB, năm 2014 Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành và toàn hệ thống OCB phát huy thế mạnh của OCB, nỗ lực hoàn thành phần lớn các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh. Có thể thấy rằng kết quả kinh doanh năm 2014 của OCB là hết sức khả quan trong bối cảnh khó khăn chung của toàn ngành ngân hàng. Qua đó cho thấy OCB tiếp tục khẳng định vị thế ngân hàng có tiềm lực phát triển hàng đầu của Việt Nam.

1. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014




Hội đồng Quản trị OCB đầu năm 2014 gồm 07 thành viên (trong đó có 01 thành viên độc lập) và Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên. Tuy nhiên, vào tháng 6 năm 2014 OCB chỉ còn 04 thành viên HĐQT (do thôi giữ nhiệm vụ người đại diện vốn của Tổng Công ty Bến Thành của 02 thành viên HĐQT và 01 đại diện BNPP đến tuổi nghỉ hưu) không đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ OCB.

Ngày 21/11/2014, OCB đã tiến hành tổ chức ĐHCĐ bất thường nhằm bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT đáp ứng đúng quy định của pháp luật và điều lệ OCB.

Các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban tín dụng, Ủy ban ALCO...) cũng duy trì hoạt động thường xuyên nhờ đó hoạt động của Ngân hàng được giải quyết nhanh chóng, kịp thời.




Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đến nay, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 08 phiên họp HĐQT để triển khai, kiểm tra đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, cũng như để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Ngoài 08 phiên họp kể trên, HĐQT cũng đã thảo luận và thông qua 59 Nghị quyết bằng hình thức gửi phiếu ý kiến về nhiều lĩnh vực hoạt động, kinh doanh của Ngân hàng.

Hội đồng Quản trị đã ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế hiện có như:

-  Quy chế tổ chức hoạt động của OCB.
-  Quy chế của các Ủy ban: Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban tín dụng, Ủy ban ALCO,...
-  Quy chế bảo lãnh ngân hàng, Quy chế bảo đảm tiền vay, Quy chế cho vay của Khối KHĐC,...

Đẩy mạnh phát triển kinh doanh bằng nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ điều hành: ban hành sửa đổi, bổ sung việc thành lập các Khối, Phòng nghiệp vụ tại hội sở chính của OCB hoàn thiện trên cơ sở phát triển mạnh đội ngũ kinh doanh và cải tổ chế độ tiền lương gắn với năng suất lao động nhằm mục đích đánh giá hiệu suất lao động và kích thích năng lực phát triển kinh doanh.

Đã hoàn thành cơ bản hệ thống Quản trị rủi ro của ngân hàng theo 3 cấp độ:

-  Kiểm soát tuân thủ.
-  Quản lý rủi ro.
-  Kiểm toán nội bộ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA OCB NĂM 2014

Năm qua, khó khăn chung của nền kinh tế đã mang lại cho OCB không ít những thử thách nhưng đã đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ, đầy thuyết phục của OCB trong hành trình trở thành Ngân hàng đa năng dẫn đầu về dịch vụ Ngân hàng bán lẻ và Doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam.

Bằng nỗ lực phấn đấu, ý chí vươn lên mạnh mẽ và tinh thần đoàn kết, sáng tạo của toàn thể CBNV OCB, sự tin tưởng của cổ đông và ủng hộ của khách hàng, OCB đã đạt được những thành công đáng khích lệ và tự hào là một trong số ít Ngân hàng “vượt khó” thành công và tăng trưởng tốt nhất. Xin điểm lại những thành tựu cũng như những sự kiện nổi bật của OCB trong năm 2014

1

TRIỂN KHAI VÀ ỨNG DỤNG HIỆU QUẢ NHIỀU DỰ ÁN QUAN TRỌNG TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN OCB

Năm 2014 được xem là năm thành công của OCB khi hàng loạt dự án đã triển khai bắt đầu phát huy hiệu quả ứng dụng trong hoạt động như: hệ thống nhận diện thương hiệu theo định vị mới của OCB, dự án kế toán tập trung, dự án triển khai nền tảng kho dữ liệu mới, dự án trung tâm dịch vụ khách hàng, v.v....

Bên cạnh đó, nhiều chương trình hành động xuất phát từ nhu cầu thực tế được Ban dự án chiến lược chuyển đổi (S&T) triển khai, như: Dự án Mô hình kinh doanh mới, dự án nhân sự “Về Nguồn”, “Lãnh đạo tương lai OCB”, ... Các dự án trên đã và đang góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và cơ hội đón đầu của OCB trong giai đoạn nước rút 2015 - theo các mục tiêu Hội đồng Quản trị đã thiết lập.

2

OCB RA MẮT KHỐI KHĐC

Tháng 12 năm 2014, OCB chính thức công bố thành lập Khối Khách Hàng Đại Chúng (KHĐC), quyết định bổ nhiệm Giám Đốc Khối và Khối KHĐC. Việc thành lập Khối mới nằm trong chiến lược phát triển và mở rộng phạm vi kinh doanh, đa dạng hóa thị trường và SPDV của OCB. Trong bối cảnh tiềm ẩn nhiều rủi ro khi kinh doanh trong lĩnh vực khách hàng đại chúng, phương châm của OCB lấy tiêu chí “Tốc độ”, “Sáng tạo” và “An toàn” lên hàng đầu. Sự ra đời của Khối KHĐC đánh dấu bước ngoặt mang ý nghĩa quan trọng đối với OCB, đồng thời mở ra nhiều cơ hội mới cho khách hàng.

3

OCB MỞ RỘNG VÀ NÂNG CẤP KÊNH PHÂN PHỐI

Năm 2014, OCB tiếp tục nhân rộng mô hình trên địa bàn cả nước, cải tiến quy trình và hoàn thiện những dịch vụ tiện lợi, mang đến sự hài lòng cao nhất cho khách hàng khi đến giao dịch tại OCB. Riêng trong năm này, OCB đưa vào hoạt động và khai trương trụ sở mới... gồm CN Quảng Ngãi, PGD Earkar ĐakLak, PGD Lý Thường Kiệt, PGD Tú Xương, PGD Hồ Nai, PGD Trảng An, PGD Bến Cát, Sở Giao Dịch, PGD An Phú, PGD Hộ Phòng, PGD Trần Phú, PGD Đông Đô, PGD Tân Châu. Tính đến thời điểm 31/12/014, OCB đã nâng tổng số điểm giao dịch lên thành 98 điểm bao gồm: 01 Hội Sở, 01 Sở Giao Dịch, 33 Chi Nhánh, 61 Phòng Giao Dịch, 02 Quỹ Tiết Kiệm, đáp ứng ngày càng tốt các nhu cầu về tài chính cho hàng triệu khách hàng cá nhân và doanh nghiệp trên cả nước.

4

CẢI TIẾN VÀ ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM, DỊCH VỤ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG

OCB liên tục triển khai các chương trình ưu đãi đặc biệt, đưa ra các sản phẩm dịch vụ mới với tính năng vượt trội nhằm mang đến sự hài lòng cao nhất cho khách hàng như Gói vay nhanh và rẻ cố định lãi suất 3 năm tiên phong trên thị trường, Gói vay ưu đãi lãi suất, gói tích hợp giải pháp tài chính và logistics, OCB mobile phiên bản mới; Gói trả lương đa tiện ích; Dịch vụ tra cứu chứng thư bảo lãnh online dành cho doanh nghiệp; các chương trình khuyến mãi tổ chức thường xuyên để gia tăng quyền lợi cho khách hàng.

Trong năm 2014, lượng khách hàng đến OCB tăng tăng đột biến, chiếm tỷ lệ 20%, OCB đã cung cấp những gói giải pháp tài chính và sản phẩm chuyên biệt phục vụ từng nhóm khách hàng trọng tâm, thiết lập được quan hệ hợp tác chiến lược cùng tập đoàn Điện lực (EVN).

5

TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Không chỉ tuân thủ các quy định trong nước, OCB thực hiện các thông lệ tốt nhất quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế. OCB và KPMG Việt Nam đã ký kết hợp tác, triển khai dự án nâng cấp quản trị rủi ro với 4 hạng mục chính: Khung quản trị rủi ro; hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ; Quản trị danh mục tín dụng; Quản lý nợ xấu.

6

CHÍNH SÁCH THU HÚT VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN SỰ

Trong hơn 18 năm hoạt động và phát triển, một trong những thành quả quan trọng nhất mà OCB có được đó chính là niềm tin của tập thể CBNV vào sự phát triển của OCB cũng như nền tảng các nguồn lực OCB thiết lập được.

Xác định nguồn nhân lực là lực lượng nòng cốt để phát triển bền vững OCB luôn chú trọng xây dựng cơ chế chính sách để thu hút và phát triển nhân tài. Trong năm 2014, OCB đã ban hành quy chế tiền lương mới với những đổi mới tích cực bằng việc cải tiến và bổ sung một số chính sách lương đa dạng hóa các khoản thu nhập, đảm bảo tính công bằng, minh bạch tạo động lực giúp CBNV phát huy tối đa năng lực, gắn kết và nhiều cơ hội phát triển.

Bên cạnh đó, OCB tổ chức các khóa đào tạo theo chuẩn năng lực, chức danh và yêu cầu thực tế tại từng đơn vị và nguồn lực của ngân hàng....

Các hoạt động phong trào thi đua nội bộ tiếp tục được duy trì và đổi mới, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBNV thông qua những sân chơi bổ ích, các cuộc thi, chương trình thi đua hấp dẫn như: Thi sáng tác vì OCB tôi yêu, thi ảnh đẹp ngày thứ 7 xanh, nét đẹp Phương Đông, hội thao OCB, cuộc thi khoảnh khắc hè – khoảnh khắc OCB, đại sứ nụ cười, đường đua rực lửa,... Tất cả thể hiện một tinh thần "Hành động – vì OCB tôi yêu.



HOÀN THÀNH VƯỢT CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH

Hầu hết các chỉ tiêu trọng yếu được OCB thực hiện vượt kế hoạch so với mục tiêu đề ra đầu năm 2014, cụ thể

1. Tổng tài sản tăng trưởng 19,21%
2. Tổng huy động tăng trưởng 21,64%
3. Tổng dư nợ tín dụng tăng 16,63%
4. Lợi nhuận trước thuế đạt 281 tỷ đồng
4. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 3%
5. Vốn điều lệ tăng lên 3.547 tỷ đồng



SỰ TÔN VINH CỦA XÃ HỘI

OCB ĐƯỢC TRAO TẶNG NHIỀU GIẢI THƯỞNG TỪ CÁC TỔ CHỨC UY TÍN TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Qua các chương trình hoạt động kinh doanh và công tác xã hội đã triển khai, năm 2014, OCB được sự công nhận của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế, trong đó phải kể đến: Top 50 doanh nghiệp “Thực hiện tốt trách nhiệm an sinh xã hội và phát triển cộng đồng”; Thương hiệu được khách hàng tín nhiệm “Consumer Choice Brand 2014”; Chứng nhận “Hàng Việt tốt – Dịch vụ hoàn hảo năm 2014”, ...

Những giải thưởng này là “điểm son” đánh dấu sự thành công của OCB; đồng thời là cam kết và động lực để OCB tiếp tục phấn đấu trở thành một ngân hàng lớn mạnh, an toàn và hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của cả nước.

IV. GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT:

A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



Ông TRỊNH VĂN TUẤN
Chủ tịch HĐQT

Ông Tuấn tốt nghiệp thủ khoa Đại học Bách khoa Hà Nội năm 1988 và được chuyển tiếp Nghiên cứu sinh tại Cộng hòa Ba Lan. Ông Trịnh Văn Tuấn là một Doanh nhân thành đạt tại Ba Lan và Việt Nam. Ông gia nhập Ngân hàng Phương Đông (OCB) vào tháng 8/2010 và được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, nhiệm kỳ 2011 - 2015. Với 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, Ông đã và đang có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng, phát triển chiến lược cũng như quản trị điều hành, giúp OCB phát triển vượt bậc trong những năm gần đây. Trước đó, Ông là Thành viên sáng lập đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị hai nhiệm kỳ tại Ngân hàng Quốc Tế Việt Nam (VIB).



Ông NGÔ HÀ BẮC
Ủy viên HĐQT độc lập

Ông Hà có bằng Tiến sỹ ngành Công nghệ điện tử bảo vệ tại Cộng hòa Ba Lan.

Ông được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của OCB từ 2011 đến nay.

Ông đã từng nắm giữ nhiều cương vị ở các tổ chức: Chủ tịch công ty liên doanh xuất nhập khẩu Rospol và LBT ở Balan; thành viên HĐQT VP Bank; Trưởng ban quản lý giám sát hoạt động kinh doanh của HĐQT công ty chứng khoán quốc tế Việt Nam.



Ông AGUIGNIER PHILIPPE
Ủy viên HĐQT

Ông Philippe Aguinier tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa của Pháp và là tiến sĩ nghiên cứu về Viễn Đông của Đại học Paris III.

Ông được bầu là Ủy viên Hội đồng Quản trị của OCB nhiệm kỳ (2011 – 2015), Ông công tác tại Tập đoàn BNP Paribas từ 1984, nắm giữ nhiều cương vị lãnh đạo cấp cao tại Pháp và Châu Á, với gần 18 năm sống và làm việc tại các quốc gia trong khu vực với các chức vụ quan trọng: Phó Giám Đốc BNP Paribas Hong Kong, giám đốc kinh doanh Khối Thị trường tại Tokyo và Hong Kong. Giám đốc mảng Quan hệ cổ đông và thông tin tài chính của Tập đoàn BNP Paribas tại Paris; giám đốc Ngân hàng bán lẻ tại Trung Quốc. Hiện nay Ông giữ chức vụ Giám đốc Ngân hàng bán lẻ khu vực Châu Á.



Ông PHẠM QUANG VINH
Ủy viên HĐQT

Tốt nghiệp Cử nhân tài chính Ngân hàng tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội. Hiện Ông là Giám đốc chương trình tài chính vĩ mô DGRV của Cộng hòa liên bang Đức tại Việt Nam.



Ông TRẦN MINH HẢI
Ủy viên HĐQT

Tốt nghiệp Cử nhân Đại học luật Hà Nội, có chứng chỉ hành nghề luật sư số 2207/TP/LS-CCHN do Bộ Tư pháp cấp ngày 31/5/2005.

Hiện Ông là Thành viên sáng lập, Giám đốc Điều hành – Cty Luật TNHH Ngân hàng Chứng khoán Đầu tư; Chủ tịch HĐQT – Cty cổ phần Đào tạo Nghiệp vụ Ngân hàng



Ông LÊ QUANG NGHĨA
Ủy viên HĐQT

Tốt nghiệp Đại học ngoại giao chuyên ngành tiếng Anh, Luật quốc tế, Lịch sử quan hệ quốc tế và Kinh tế thế giới. Hiện Ông là Phó Giám đốc – Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán Tư vấn Việt Nam.



Ông PHAN TRUNG
Ủy viên HĐQT

Tốt nghiệp cử nhân kinh tế trường Đại Học Thương Mại Hà Nội. Ông được bầu là Ủy viên Hội đồng Quản trị của OCB nhiệm kỳ (2011 – 2015).

Ông Trung đã có 20 năm kinh nghiệm công tác và đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng ở các doanh nghiệp, tổ chức. Hiện ông là Chủ tịch HĐQT cty cổ phần đầu tư Grand Capital, đồng thời Ông còn là Tổng giám đốc công TNHH Đầu Tư An Huy.

Từ năm 2009, Ông là thành viên hội đồng quản trị Bến Thành Land. Năm 2006, Ông là sáng lập viên, phó chủ tịch HĐQT cty đầu tư Romana & Spa – Phan Thiết.

A. MỤC TIÊU, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014:**1. Mục tiêu hoạt động**

Lĩnh vực kinh doanh của OCB là hoạt động kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ tài chính, tiền tệ, ngân hàng được quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động của OCB, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định hiện hành có liên quan của pháp luật nhằm phục vụ cho các đối tượng khách hàng theo đúng chiến lược kinh doanh đã đề ra.

Mục tiêu của OCB là trở thành một trong những ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu tại Việt Nam; tìm kiếm lợi nhuận, có tích lũy vốn để tái đầu tư, mở rộng hoạt động nhằm gia tăng lợi ích cho Cổ đông, thu nhập của người lao động và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước.

2. Nội dung hoạt động

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.

3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

- Cho vay;
- Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
- Bảo lãnh ngân hàng;
- Phát hành thẻ tín dụng;
- Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế;
- Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận.

4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.

6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây:

- Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước

bao gồm séc, lệnh chi, uỷ nhiệm chi, nhờ thu, uỷ nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

- Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận.

7. Vay vốn của NHNN:

OCB được vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

8. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính:

OCB được vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Mở tài khoản:

- OCB phải mở tài khoản tiền gửi tại NHNN và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc;
- OCB được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác;
- OCB được mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

10. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán:

- OCB được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
- OCB được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế.

11. Tham gia thị trường tiền tệ:

OCB được tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

12. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh:

- Sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản, OCB được kinh doanh, cung ứng dịch

vụ cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm sau đây:

- Ngoại hối;
- Phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.

b) Việc cung ứng dịch vụ ngoại hối của OCB cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

13. Thực hiện nghiệp vụ uỷ thác và đại lý:

OCB được quyền uỷ thác, nhận uỷ thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN.

14. Hoạt động giao dịch bất động sản:

- a) OCB không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp quy định tại điểm b của khoản này.
- b) OCB được thực hiện các giao dịch bất động sản trong các trường hợp sau đây:

Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của OCB;

Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của OCB;

Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, OCB phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định không vượt quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OCB.

15. Cung cấp dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

16. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

17. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

18. Thực hiện dịch vụ môi giới tiền tệ.

19. Kinh doanh mua, bán vàng miếng.

20. Lưu ký chứng khoán, kinh doanh vàng và các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.

3. Góp vốn, mua cổ phần

1. OCB chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều này trên cơ sở tuân thủ các giới hạn theo quy định của pháp luật để bảo đảm an toàn trong hoạt động đầu tư, góp vốn.

2. OCB được thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết để thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:

a) Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;

b) Cho thuê tài chính;

c) Bảo hiểm.

3. OCB được thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý tài sản bảo đảm, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.

4. OCB được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

a) Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;

b) Lĩnh vực khác không quy định tại điểm a khoản này.

5. Việc thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và việc góp vốn, mua cổ phần của OCB theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều này phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của NHNN.

6. Điều kiện, thủ tục và trình tự thành lập công ty con, công ty liên kết của OCB thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

7. OCB, công ty con của OCB được mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của NHNN.
8. Trong phạm vi thẩm quyền quy định tại Điều lệ này, Hội đồng Quản trị OCB quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc OCB quyết định việc góp vốn, mua cổ phần theo các hình thức nêu tại Điều này theo quy định của pháp luật.
9. OCB không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là người có liên quan của cổ đông lớn, của người quản lý của OCB.
10. OCB không được mua cổ phần, góp vốn của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là Cổ đông, thành viên góp vốn của OCB.

4. Bảo đảm an toàn trong hoạt động

Trong quá trình hoạt động, OCB phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định tại Chương VI, Luật Các tổ chức tín dụng và quy định của NHNN; thực hiện phân loại tài sản “Có” và trích lập dự phòng để xử lý các rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

B. BAN KIỂM SOÁT:



Ông NGUYỄN VĂN BÁ
Trưởng Ban

Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế TP.HCM vào năm 1980 và Cao học khóa 5 Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế TP.HCM, là sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam từ năm 1982 – 1988.

Sau khi chuyển ngành, Ông công tác tại Công ty Lâm Hà TP.HCM với chức vụ Giám đốc Trung tâm thương mại; Ông còn là Ủy viên thường trực Hội đồng Quản trị từ ngày đầu tiên Ngân hàng Phương Đông được thành lập.

Hiện tại, Ông còn là thành viên Hội đồng Quản trị Công ty du lịch Bến Thành Non Nước; Công ty cổ phần DaNa; Công ty CP địa ốc Bến Thành.

Ông được bầu giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát OCB từ tháng 06/2011. Với thời gian công tác lâu dài tại OCB, Ông đã chung vai sát cánh cùng sự hình thành, xây dựng và phát triển OCB.



Bà ĐẶNG THỊ QUÝ
Ủy viên

Tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính ngân hàng – Đại học Kinh Tế Tp.HCM và cử nhân Anh Văn – Đại học sư phạm Tp.HCM, Bà được bầu là ủy viên ban kiểm soát OCB nhiệm kỳ (2011-2015).

Bà Quý từng giữ nhiều chức vụ quan trọng ở các tổ chức tín dụng khác như: Trưởng ban kiểm soát Ngân hàng HD bank, Trưởng ban tư vấn tín dụng; Phó giám đốc ngân hàng phát triển nhà – CN Tân Bình; Trưởng ban kiểm soát khu vực phía nam Techcombank, trưởng phòng nguồn vốn tiếp thị - trưởng phòng doanh nghiệp; phó phòng tín dụng ngân hàng Công Thương .



Ông BÙI SỸ TÂN
Ủy viên

Tốt nghiệp thạc sỹ ngành quản trị tài chính – đại học Leeds, Vương quốc Anh. Ông được bầu là ủy viên ban kiểm soát OCB nhiệm kỳ (2011 - 2015). Ông có trên 10 năm công tác tại Ngân hàng Vietcombank (từ 2001 đến nay) với các vị trí: Phó trưởng phòng đầu tư, cán bộ phòng kinh doanh ngoại tệ, phòng quản lý tín dụng.

V. GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH:

A. BAN ĐIỀU HÀNH:



Ông NGUYỄN ĐÌNH TÙNG
Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Đình Tùng được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám Đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông kể từ ngày 24/08/2012. Tốt nghiệp MBA Trường Maastricht University, Holland.

Ông có trên 20 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành tài chính ngân hàng tại Việt Nam và nước ngoài và từng giữ các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc, phụ trách kinh doanh Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, 5/2009 đến 04/2012, ông còn giữ thêm chức vụ Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT Ngân hàng Mekong; Giám đốc Quốc gia Ngân hàng ING Private Banking, Singapore; Phó Tổng Giám đốc, Phụ trách Khối Khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Giám đốc Chi nhánh TPHCM, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Phó Giám đốc Chi nhánh TP.HCM Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.



Bà ĐÀO MINH ANH
Phó Tổng Giám đốc

Bà Đào Minh Anh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc OCB từ ngày 09/01/2012. Bà tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Học viện Công nghệ Châu Á –AIT; Cử nhân Kinh tế Tổng hợp Trường ĐH Kinh tế Quốc Dân.

Bà từng giữ chức vụ quan trọng ở các tổ chức tài chính khác như: Tại Ngân hàng Hàng Hải Bà từng nắm giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối phê duyệt Tín dụng; Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng; 4 năm làm việc Tại Ngân hàng Quốc Tế, Bà là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng.



Ông TRƯƠNG ĐÌNH LONG
Phó Tổng Giám đốc

Được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc OCB từ tháng 03/2007, Ông chịu trách nhiệm quản lý điều hành Khối Khách hàng Cá nhân.

Là Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (ĐH IMPAC Hoa Kỳ - ĐH Quốc Gia Hà Nội), Ông đã gắn bó với OCB ngay từ khi bắt đầu sự nghiệp.

Ba năm trong vai trò Phó phòng kế toán Hội sở Ngân hàng Phương Đông, Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc OCB – Chi nhánh Phú Lâm, sau đó là Giám đốc OCB Khánh Hòa và Giám đốc OCB Đắk Lắk.



Ông ĐINH ĐỨC QUANG
Phó Tổng Giám đốc

Được bổ nhiệm vào vị trí Phó Tổng Giám đốc kể từ tháng 4/2014. Ông tốt nghiệp Cử nhân Anh văn Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn TP.HCM; Cao cấp Ngân hàng Trường Học viện Ngân hàng.

Ông đã có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tiền tệ Ngân hàng và giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức uy tín: Giám đốc Kinh doanh Tiền tệ - Ngân hàng HSBC Việt Nam; Phó Phòng Thanh toán quốc tế, Ngân hàng TMCP Quốc tế.



Ông TRƯƠNG THÀNH NAM
Phó Tổng Giám đốc
kiêm Giám đốc Vùng
KHDN Miền Trung

Tốt nghiệp cử nhân kinh tế, cử nhân Luật, Ông Nam có 17 năm kinh nghiệm trong ngành ngân hàng.

Ông đã giữ nhiều nhiệm vụ quan trọng từ chuyên viên đến trưởng phòng ở Ngân hàng Công Thương và Á Châu. Từ năm 2003 đến năm 2005 ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc chi nhánh Trung Việt.

Từ năm 2006 đến năm 2010 ông được bổ nhiệm làm Giám đốc chi nhánh Trung Việt. Từ Tháng 08/2012, Ông giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Vùng Khách hàng Doanh nghiệp Miền Trung.



Ông HOÀNG NGỌC MINH TOÀN
Phó Tổng Giám đốc

Ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Phương Đông kể từ tháng 09/2014. Ông đã tốt nghiệp MBA Trường Maastricht, Hà Lan.

Ông có trên 10 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành Tài Chính Ngân Hàng và từng đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân kiêm Phó Giám đốc Ban Dự án chiến lược – Ngân hàng TMCP Việt Á; Giám đốc Siêu Trung tâm Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ miền Nam (Super Hub Bến Nghé); Trưởng Nhóm Dự Án PTSP KHDN Vừa và Nhỏ – Ngân hàng TMCP Hàng Hải; Giám đốc Chi nhánh Tiền Giang; Phó Phòng Tín dụng – Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam.



Bà HUỖNH LÊ MAI
Phó Tổng Giám đốc

Bà Huỳnh Lê Mai được bổ nhiệm vào chức vụ Phó Tổng Giám Đốc Ngân hàng Phương Đông kể từ tháng 11/2013.

Bà Mai đã tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Trường ĐH Quốc gia Hà Nội liên kết ĐH Griggs; Cử nhân Quản trị kinh doanh Trường ĐH Mở TP.HCM ; Cử nhân Ngoại ngữ Trường ĐH Cần Thơ; Bà có trên 14 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và từng giữ các chức vụ: Giám đốc Vùng Đồng bằng sông Cửu Long – Ngân hàng TMCP Quốc tế; Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh – Ngân hàng TMCP Phát triển Mêkông; Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ – Ngân hàng TMCP Quốc tế.

C. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015






Tình hình kinh tế, tài chính tiền tệ năm 2014 đã có nhiều chuyển biến tích cực tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn và thử thách cho cả nền kinh tế nói chung và đặc biệt là lĩnh vực Ngân hàng nói riêng. Định hướng tái cấu trúc lĩnh vực Ngân hàng được triển khai một cách mạnh mẽ trong năm 2014 và dự báo sẽ còn quyết liệt hơn nữa trong năm 2015. Năm 2014 cũng là năm thứ 4 OCB triển khai chiến lược 5 năm với những thành quả nhất định.

Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành OCB xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2015. Nội dung báo cáo bao gồm 2 phần chính như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng năm 2014

1. Các kết quả kinh doanh chính:

Trong năm 2014, tình hình kinh tế vĩ mô đã có chuyển biến tích cực tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức khi cạnh tranh về giá, lãi suất giữa các ngân hàng ngày càng gay gắt, nhu cầu vay vốn từ doanh nghiệp chưa thật sự mạnh mẽ nên việc mở rộng cho vay của ngân hàng cũng gặp khó khăn, biên độ sinh lời ngày càng thu hẹp... tuy nhiên nhờ tích cực xử lý nợ xấu, nợ quá hạn và kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động nên kết quả kinh doanh của OCB năm 2014 vẫn tương đối khả quan, OCB đã đạt được những thành quả nhất định và hoàn thành phần lớn các chỉ tiêu đề ra:

-  Tổng tài sản đạt 39.095 tỷ đồng, tăng 19,2% so với năm 2013 đạt 113 % kế hoạch đề ra;
-  Huy động vốn đạt 34.685 tỷ đồng, tăng 21,6% so với năm 2013. Nếu tính riêng huy động từ tổ chức và dân cư (bao gồm hoạt động ủy thác) thì OCB đạt mức tăng trưởng 24,0% cao hơn nhiều so với mức tăng 15,8% của toàn hệ thống ngân hàng;
-  Dư nợ TT1 đạt 24.079 tỷ đồng, tăng 16,6% so với năm 2013, hoàn thành 106% kế hoạch đề ra.
-  Lợi nhuận trước thuế đạt 281 tỷ (lợi nhuận trước chi phí dự phòng đạt 584 tỷ đồng) hoàn thành 80% kế hoạch 2014;
-  Vốn điều lệ đạt 3.547 tỷ đồng;

ĐVT: tỷ đồng, %

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2014	KẾ HOẠCH 2014	% THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2014
1	Tổng Tài Sản	39.095	34.600	113%
2	Tổng huy động	34.685	29.700	117%
3	Tổng dư nợ (bao gồm TPDN)	24.079	22.700	106%
4	Tỷ lệ nợ xấu	3%	<3%	
5	Lợi nhuận trước thuế	281	350	80%
6	ROE	6.8%	7,2%	

2. Các hoạt động kinh doanh cơ bản năm 2014:

2.1/ Hoạt động huy động vốn:

Tổng huy động đạt 34.685 tỷ, tăng 6.171 tỷ, (tăng 21,6%) so 2013. Trong đó, Huy động TT1 đạt mức tăng 24,0% so với cuối 2013.

Trong năm 2014, NHNN tiếp tục giảm trần lãi suất huy động VND và USD, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư của hệ thống ngân hàng thương mại nói chung và OCB nói riêng. Tuy nhiên, OCB vẫn luôn tuân thủ mọi quy định của NHNN, đồng thời để thu hút và phát triển khách hàng mục tiêu, OCB tiếp tục triển khai mô hình kinh doanh mới, hiện đại và đa năng; củng cố đội ngũ bán hàng; không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa các kênh phân phối cũng như bổ sung nhiều tính năng của dịch vụ và sản phẩm để gia tăng tiện ích cho khách hàng.

2.2/ Hoạt động cho vay:

Đến 31/12/2014 tổng dư nợ tín dụng TT1 đạt 24.079 tỷ, trong đó cho vay khách hàng đạt 21.464 tỷ đồng, đầu tư TPDN đạt 2.615 tỷ đồng (bao gồm TP của VAMC); tăng 3.433 tỷ đồng (tăng 16,6%) so đầu năm.

Trong năm 2014, OCB tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng vào 4 lĩnh vực ưu tiên, đưa ra nhiều sản phẩm, chương trình khuyến mãi nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực sản xuất, song song đó tích cực thu hồi nợ quá hạn, lãi treo và kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng.

2.3 Công tác phát triển kênh phân phối:

Đến thời điểm 31/12/2014, OCB có 01 Hội sở, 01 Trung tâm kinh doanh, 01 Trung tâm dịch vụ khách hàng qua điện thoại, 01 Sở giao dịch, 33 Chi nhánh, 61 Phòng Giao Dịch và 2 Quỹ tiết kiệm hiện diện tại 24 tỉnh thành trong cả nước.

Trong năm 2015, OCB triển khai thêm 09 Phòng giao dịch mới nâng tổng số điểm giao dịch lên 107 điểm, nâng cấp 02

Quỹ tiết kiệm lên quy mô phòng giao dịch, tiếp tục mở rộng hệ thống giao dịch tự động ATM và hoàn thiện mô hình giao dịch mới hướng đến khách hàng thông qua không gian giao dịch hiện đại, thân thiện và tiện lợi.

OCB tiếp tục mở rộng kênh phân phối ngân hàng điện tử, đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng tiện ích cho khách hàng, cải tiến và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

2.4 Hoạt động công nghệ thông tin

Tiếp tục củng cố cơ sở hạ tầng CNTT, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành.

Thực hiện nâng cấp hệ thống Core banking T24 lên phiên bản R13, hoàn thành triển khai trong Q2/2015.

Triển khai hệ thống Oracle ERP giai đoạn 1 dự kiến hoàn thành triển khai Q2/2015.

Chuẩn bị công tác kỹ thuật cho việc triển khai trong 2015 các hệ thống: i) quản lý quan hệ khách hàng; ii) quản lý thông tin TSDB; iii) hệ thống hỗ trợ hoạt động phê duyệt tín dụng tập trung, tích hợp hệ thống quản lý và luân chuyển bộ hồ sơ tín dụng.

Thực hiện các công tác đáp ứng yêu cầu tuân thủ của NHNN và cơ quan quản lý.

2.5 Hoạt động nhân sự & đào tạo

Tổng số CBNV đến 31/12/2014 là 2.267 người. Trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn OCB vẫn tăng ròng tuyển dụng thêm 388 nhân sự.

Đưa vào triển khai đánh giá kết quả hoàn thành công việc năm 2014 sử dụng hệ thống quản trị hiệu suất. Đồng thời hoàn thành triển khai thí điểm việc giao chỉ tiêu và chi trả lương hiệu suất cho nhân viên kinh doanh, chuẩn bị cho việc triển khai diện rộng trong năm 2015.

Trong năm 2014, đã triển khai được 2 chương trình tuyển dụng có định hướng nhằm xây dựng lực lượng nhân sự chất lượng cao cho OCB.

Tạo dựng đội ngũ quản lý cấp trung trong tương lai: tuyển dụng quản trị viên tập sự (OCB future leader) nhằm quy hoạch, tuyển dụng các sinh viên xuất sắc có tố chất lãnh đạo.

Tuyển dụng Về nguồn (tuyển chuyên viên quan hệ khách hàng được đào tạo đại học tại các TP lớn, sau đó bố trí về làm việc tại các chi nhánh khu vực miền Tây).

Tổng số khóa đào tạo (trên lớp, e-learning) đã tổ chức trong năm 2013 tại Trung tâm đào tạo OCB đạt 191 khóa, với tổng số lượt tham gia là 6.625 lượt.

Hợp tác cùng đối tác Crestcom triển khai chương trình đào tạo kỹ năng lãnh đạo cho đội ngũ quản lý cấp cao. Đồng thời thực hiện việc xác định nhu cầu đào tạo cho đội ngũ quản lý cấp trung.

2.6 Công tác quản lý rủi ro

Nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Năm 2014 OCB đã thuê công ty KPMG tư vấn triển khai 4 phân hệ khung quản trị rủi ro, xếp hạng tín dụng nội bộ, quản lý doanh mục tín dụng, quản trị tín dụng và nợ xấu.

Từng bước đưa vào vận hành các kết quả từ dự án quản trị rủi ro như tái cấu trúc cơ cấu tổ chức và hoạt động Khối QLRR, triển khai mô hình thu hồi nợ mới với sự ra đời của trung tâm xử lý nợ trực thuộc TGD, hoàn thiện mô hình và chuẩn bị đưa vào ứng dụng hệ thống xếp hạng tín dụng dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cũng như hoàn thiện tuyến ngôn khẩu vị rủi ro.

Xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động của OCB, mục tiêu phát triển gắn với an toàn hiệu quả và bền vững luôn là trọng tâm hàng đầu.

Vì vậy công tác giám sát, phê duyệt tín dụng, đảm bảo tuân thủ các quy định NHNN luôn được quan tâm sâu sát

2.7 Công tác phát triển thương hiệu

Năm 2014, OCB tiếp tục đẩy mạnh các chương trình/hoạt động truyền thông và tạo được bước đột phá trong lộ trình chiến lược phát triển thương hiệu (giai đoạn 2013-2015 đã được hoạch định), cụ thể:

Thương hiệu OCB được các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế công nhận/trao tặng các giải thưởng: Thương hiệu mạnh Việt Nam, thương hiệu được khách hàng tín nhiệm, Thương hiệu thân thiện với môi trường và Top 50 doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm an sinh xã hội và phát triển

cộng đồng, Thương hiệu xuất sắc 2014.

OCB vào TOP 4 ngân hàng được cộng đồng biết đến trên môi trường internet với tỷ trọng thông tin tích cực; Top 3 ngân hàng được yêu thích trên fanpage nhiều nhất ngành ngân hàng - trên 100 ngàn fans).

Đặc biệt OCB là ngân hàng tiên phong trong việc tài trợ và trực tiếp tổ chức, thực hiện các hoạt động cộng đồng, bảo vệ môi trường “vì một tương lai xanh”, thu hút hàng triệu CBNV, khách hàng, các doanh nghiệp và người dân cùng tham gia, như: Cuộc thi Sống Xanh (phối hợp cùng báo Tuổi trẻ tổ chức), các hoạt động chủ đề “Gia đình xanh”, “Công sở xanh”, “Cộng đồng xanh” và tổ chức các hoạt động sự kiện “Ngày hội gia đình xanh”,...

2.8 Các công tác khác

Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống các chức năng kiểm soát chuyên trách bao gồm: Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát tuân thủ, Giám sát tín dụng, Kiểm soát giải ngân tín dụng và pháp chế.

Từng bước chuẩn hóa Mô hình kinh doanh thông qua việc triển khai Dự án Mô hình kinh doanh mới.

Bước đầu xây dựng hệ thống tạo động lực cho CBNV với việc triển khai Dự án Quản lý hiệu suất giai đoạn 1 và Dự án Lương hiệu suất (3P) cho các Khối kinh doanh.

Đầu tư phát triển đội ngũ nhân sự chủ chốt, bước đầu triển khai các Dự án phát triển nhân sự như Dự án Lãnh Đạo Tương Lai OCB.

Triển khai các Dự án nội bộ và áp dụng kết quả các Dự án vào thực tiễn: Dự án cải thiện cho vay vốn lưu động, Dự án xây dựng hệ thống đào tạo E-learning, Dự án website OCB, Dự án Kiểm soát giải ngân tín dụng, Dự án cải thiện chất lượng dữ liệu, Dự án Tập trung hóa hệ thống báo cáo thông tin quản trị và Dự án Xây dựng văn bản định chế...nhằm tiết kiệm chi phí, chuẩn hóa và tăng hiệu quả hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh.

Công tác triển khai đề án tái cơ cấu

Đáp ứng các chỉ tiêu cam kết : OCB đáp ứng gần như đầy đủ các chỉ tiêu cam kết với NHNN bên cạnh những cải tiến khác trong hoạt động Ngân hàng.

ĐVT: tỷ đồng, %

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2014	KẾ HOẠCH 2014	% THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2014
1	Vốn điều lệ đã tăng trong kỳ	3547	4000	
2	Tỷ lệ nợ xấu	3%	< 3%	
3	Đơn đốc thu hồi nợ, xử lý các tài sản đảm bảo	330	320	103%
4	Triển khai các chính sách, quy định mới về phân loại tài sản, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro (lũy kế đến 2014)	512	448	114%
5	Bán nợ cho VAMC (lũy kế đến 2014)	1355	966	140%

Đáp ứng các chỉ số thanh khoản

OCB luôn đảm bảo duy trì các chỉ số an toàn thanh khoản trong phạm vi giới hạn do NHNN quy định.

Tuy chịu sức ép lớn về mặt hiệu quả, OCB vẫn đạt được mục tiêu điều chỉnh cơ cấu nguồn – sử dụng nguồn theo hướng an toàn hơn, thể hiện qua 2 xu hướng chính trong năm 2014:

Giảm tỷ lệ LDR, tức tăng trưởng huy động nhiều hơn cho vay, đảm bảo quy mô tín dụng phù hợp với năng lực thu hút vốn.

Gia tăng tỷ trọng tiền gửi kỳ hạn dài, từ mức vài chục tỷ lúc đầu năm lên gần 900 tỷ tiền gửi tiết kiệm > 12 tháng vào thời điểm cuối năm

Trong năm qua, các chính sách, quy trình, thủ tục quản lý rủi ro thanh khoản đã được tập trung nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện ban hành trong nội bộ OCB, với vai trò theo dõi và giám sát RR độc lập của P.QLRRTT&TK thuộc Khối QLRR, tạo nền tảng nâng cao năng lực QLRR thanh khoản của OCB cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

ĐVT: %

STT	KHOẢN MỤC	TT13 & TT15		TT36 (hiệu lực từ 01/02/2015)	
		QUY ĐỊNH	THỰC HIỆN	QUY ĐỊNH	THỰC HIỆN
2	Nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	≤ 30%	25.85%	≤ 60%	42.46%
3	LDR	≤ 80%	69.39%	≤ 80%	69.60%
4	Khả năng chi trả:				
5	KNCT ngay/dự trữ thanh khoản	≥ 15%	25.58%	≥ 10%	21.89%
6	KNCT 07 ngày/30 ngày				
7	+ VND	≥ 1	5.29	≥ 50%	65.57%
8	+ USD	≥ 1	1.74	≥ 10%	64.57%

Đáp ứng quy định tại Điều 10 Thông tư 36/2014/TT-NHNN

ĐVT: %

TIÊU CHÍ	TỶ LỆ THEO QUY ĐỊNH CỦA TT 36	TỶ LỆ TÍNH ĐẾN 28/02 CỦA OCB
a) Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên đang kiểm toán tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thanh tra viên đang thanh tra tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;	>5%	0.00%
b) Kế toán trưởng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;	>5%	0.02%
c) Cổ đông lớn, cổ đông sáng lập (từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần)	>5%	
d) Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật các TCTD sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Doanh Nghiệp đó;	>5%	0.00%
đ) Người Thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng	>5%	0.00%

TIÊU CHÍ	TỶ LỆ THEO QUY ĐỊNH CỦA TT 36	TỶ LỆ TÍNH ĐẾN 28/02 CỦA OCB
e) Công ty con, công ty liên kết của Tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp mà tổ chức tín dụng nắm quyền kiểm soát (từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần).		0.00%
- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một đối tượng quy định tại khoản e Điều này	>10%	0.00%
- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với tất cả các đối tượng quy định tại khoản e Điều này	>20%	0.00%

Định hướng hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015
1. Một số mục tiêu tài chính chủ yếu

ĐVT: %

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	So sánh kế hoạch 2015 với thực hiện 2014	
				+/-	%
1	Tổng tài sản	39.095	54.533	15.438	39%
2	Vốn điều lệ	3.547	4.500	953	27%
3	Tổng huy động	34.685	48.988	14.303	41%
4	Tổng dư nợ tín dụng TT1 (bao gồm TPDN)	24.079	25.765	1.686	7%
5	Tỷ lệ nợ xấu	3%	<3%		
6	Lợi nhuận trước thuế	281	410	129	46%

2. Một số giải pháp thực hiện

Năm 2015, tiếp tục những bước đi của triển khai chiến lược OCB giai đoạn 2013-2015 tập trung vào 6 nhóm giải pháp chính:

2.1. Phát triển mở rộng và hệ thống khách hàng thông qua các hành động cụ thể:

- Hoàn thiện chiến lược vùng miền,
- Triển khai marketing địa phương,
- Thiết lập cơ chế “Đối tác” với nhóm khách hàng vừa và lớn,
- Cá biệt hoá sản phẩm theo vùng, khu vực,
- Triển khai diện rộng chuẩn hóa mô hình kinh doanh,
- Cấu trúc KPI số lượng khách hàng là KPI nâng hạ bậc đánh giá,
- Triển khai Digital banking, Chú trọng triển khai các hoạt động PR.

Mục tiêu:

- Tạo lập hệ thống khách hàng trung thành với từng chi nhánh, khu vực,
- Tạo tính khác biệt trong sản phẩm OCB thông qua khả năng cá biệt hoá sản phẩm,
- Cải thiện năng suất các chi nhánh OCB,
- Tăng sự nhận biết và nguồn khách hàng tiềm năng thông qua các kênh thay thế.

2.2. Cải thiện kết quả kinh doanh thông qua triển khai 4 giải pháp chính:

- Giám sát chặt chẽ, nâng cấp hiệu quả quản lý danh mục chi phí,
- Điều chỉnh tổ chức theo hướng gọn nhẹ và tiết kiệm nhân sự,
- Tập trung xử lý nợ xấu, nợ quá hạn,
- Thúc đẩy hoàn thành chương trình nâng cấp trung tâm Tài trợ thương mại.

Mục tiêu:

- Tiếp tục phát huy năng lực quản lý chi phí hiệu quả,
- Điều tiết nhịp nhàng giữ sự nở rộng của tổ chức và hiệu quả,
- Giảm nợ xấu, nâng tỷ lệ tài sản có sinh lời,
- Đa dạng hoá nguồn thu.

2.3. Hoàn thiện tổ chức và nâng cấp chất lượng hỗ trợ:

- Hoàn thiện mô hình tổ chức,
- Thiết lập và triển khai cơ chế giám sát dịch vụ nội bộ,
- Tinh chỉnh và nâng cấp hệ thống quản lý hiệu suất (PMS),
- Cải tổ quy trình, đơn giản hoá thủ tục và tăng tốc độ phản hồi,
- Phát triển tổ chức theo hướng gọn, nhẹ, hiện đại, hiệu quả và thể chế minh bạch.

Mục tiêu:

- Tiếp tục tiến trình xây dựng văn hoá chú trọng hiệu suất,
- Nâng cấp chất lượng dịch vụ hỗ trợ từ H/O tới các chi nhánh, từ đó tăng chất lượng phục vụ khách hàng.

2.4. Tăng cường ý thức tuân thủ & đảm bảo các quy chuẩn của NHNN:

- Triển khai nghiêm túc đề án tái cơ cấu,
- Tập trung khắc phục các tồn tại sau thanh tra của NHNN và nội bộ,
- Triển khai chủ động các chuẩn mức mới theo yêu cầu của NHNN: thông tư 36, tuân thủ Basel 2, thông tư 02...,
- Rà soát hệ thống phân công trách nhiệm, quy trình và các ứng dụng tự động hoá các báo cáo NHNN và cơ quan chức năng.

Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu của NHNN,

- Khắc phục tình trạng vi phạm các quy chế quy định trong hệ thống,
- Xây dựng văn hoá tuân thủ , tạo nền tảng cho OCB phát triển bền vững.

2.5. Nâng cấp và đổi mới toàn diện đội ngũ nhân sự:

- Triển khai đồng loạt các chương trình : đào tạo phổ cập theo chức danh, OCB Future Leader (chương trình lãnh đạo tương lai), Về nguồn, Giám đốc tập sự,
- Rà soát và đổi ngũ nhân sự chủ chốt tại các khu vực kinh doanh kém hiệu quả, các phòng ban H/O chưa hoàn thành nhiệm vụ,
- Tuyển dụng đầy đủ nhân sự cho các đơn vị kinh doanh,
- Triển khai lương hiệu suất (3P) và nhóm các chương trình động lực,

Mục tiêu:

- Nâng cấp chất lượng đội ngũ nhân sự,
- Xây dựng tinh thần làm việc gắn bó và chuyên nghiệp.

2.6. Hoàn thiện và triển khai ứng dụng các chương trình nâng cấp QLRR:

- Triển khai nghiêm túc các kết quả của dự án nâng cấp rủi ro,
- Triển khai phê duyệt tập trung,
- Mở rộng đối tượng định giá tập trung,
- Xây dựng chính sách khung cho các đối tượng khách hàng.

Mục tiêu:

- Nâng cấp toàn diện hệ thống quản lý rủi ro OCB,
- Đảm bảo các chuẩn mực mới của NHNN trong QLRR,
- Tạo điều kiện phát triển tính cá biệt hoá sản phẩm theo các phân khúc thị trường.

Trên đây là tổng kết hoạt động năm 2014 và phương hướng, mục tiêu hoạt động năm 2015, trình ĐHĐCĐ đóng góp, xây dựng và ủng hộ để OCB có thể hoàn thành thật tốt các nhiệm vụ đề ra

Báo cáo tài chính tóm tắt

IX. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Deloitte.

Số: 602 / VNIA-HC-BC

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 18, Tòa nhà Times Square
22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel : +848 3910 0751
Fax: +848 3910 0750
www.deloitte.com/vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (gọi tắt là “Ngân hàng”), lập ngày 25 tháng 3 năm 2015, từ trang 4 đến trang 53, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là “Báo cáo tài chính”).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0488-2013-001-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 25 tháng 3 năm 2015
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam



Phạm Thu Thủy
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 2259-2013-001-1

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG

 41 và 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

MẪU B 02/TCTD

Đơn vị: VND

Tài sản	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	5	231.804.127.096	158.153.653.139
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	6	895.558.028.492	399.960.587.002
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	7	2.812.224.031.243	3.750.126.663.479
Cho vay các tổ chức tín dụng khác	8	1.742.613.500.000	197.627.937.500
<i>Cho vay các tổ chức tín dụng khác</i>		<i>1.742.613.500.000</i>	<i>200.000.000.000</i>
<i>Dự phòng cho vay các tổ chức tín dụng khác</i>		<i>-</i>	<i>(2.372.062.500)</i>
Chứng khoán kinh doanh	9	94.740.050.000	363.800.050.000
<i>Chứng khoán kinh doanh</i>		<i>94.740.050.000</i>	<i>363.800.050.000</i>
Cho vay khách hàng		21.159.481.486.787	19.973.507.106.830
<i>Cho vay khách hàng</i>		<i>21.463.871.649.650</i>	<i>20.178.954.271.369</i>
<i>Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng</i>	10	<i>(304.390.162.863)</i>	<i>(205.447.164.539)</i>
Chứng khoán đầu tư	12	9.981.745.029.678	5.499.945.770.860
<i>Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán</i>		<i>8.751.553.475.377</i>	<i>5.052.252.476.143</i>
<i>Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn</i>		<i>1.275.635.406.663</i>	<i>477.480.092.467</i>
<i>Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư</i>		<i>(45.443.852.362)</i>	<i>(29.786.797.750)</i>
Góp vốn, đầu tư dài hạn	13	135.808.992.288	148.144.821.247
<i>Đầu tư dài hạn khác</i>		<i>182.892.040.450</i>	<i>182.892.040.450</i>
<i>Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn khác</i>		<i>(47.083.048.162)</i>	<i>(34.747.219.203)</i>
Tài sản cố định hữu hình	14	238.460.827.916	271.673.382.625
<i>Nguyên giá</i>		<i>406.741.148.392</i>	<i>406.448.206.372</i>
<i>Hao mòn</i>		<i>(168.280.320.476)</i>	<i>(134.774.823.747)</i>
Tài sản vô hình	15	203.323.663.446	188.796.592.721
<i>Nguyên giá</i>		<i>240.948.280.706</i>	<i>213.588.520.571</i>
<i>Hao mòn</i>		<i>(37.624.617.260)</i>	<i>(24.791.927.850)</i>
Tài sản khác		1.599.151.404.648	1.843.471.808.033
<i>Các khoản phải thu</i>	16	<i>668.325.211.914</i>	<i>703.064.619.566</i>
<i>Các khoản lãi, phí phải thu</i>		<i>631.448.359.972</i>	<i>620.741.851.401</i>
<i>Tài sản có khác</i>	17	<i>299.377.832.762</i>	<i>519.665.337.066</i>
Tổng tài sản		<u>39.094.911.141.594</u>	<u>32.795.208.373.436</u>



Các thuyết minh kèm theo từ trang 9 đến trang 53 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG

41 và 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B 02/TCTD

Đơn vị: VND


Nguồn vốn	Thuyết minh	31/12/2014		31/12/2013	
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác		10.010.238.367.814		8.613.885.762.886	
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	18	6.564.707.248.418		7.227.309.762.886	
Vay từ các tổ chức tín dụng khác	19	3.445.531.119.396		1.386.576.000.000	
Tiền gửi của khách hàng	20	23.898.896.878.537		19.115.649.025.223	
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		348.476.811		3.552.136.580	
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng khác chịu rủi ro	21	775.441.807.318		784.145.896.782	
Phát hành giấy tờ có giá		-		222.751.507	
Các khoản nợ khác		392.266.474.631		312.975.308.213	
Các khoản lãi, phí phải trả		264.634.624.101		220.358.363.128	
Phải trả khác	22	127.631.850.530		85.319.951.461	
Dự phòng rủi ro khác		-		7.296.993.624	
Vốn và các quỹ	23	4.017.719.136.483		3.964.777.492.245	
Vốn điều lệ	23.1	3.547.147.640.000		3.234.000.000.000	
Thặng dư vốn cổ phần		98.800.000.000		98.800.000.000	
Cổ phiếu quỹ		(90.250.000.000)		(90.250.000.000)	
Các quỹ	23.2	212.561.277.243		219.759.424.167	
Lợi nhuận chưa phân phối		249.460.219.240		302.468.068.078	
Tổng nguồn vốn		39.094.911.141.594		32.795.208.373.436	

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

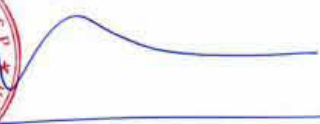
Đơn vị: VND

	Thuyết minh	31/12/2014		31/12/2013	
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	39	1.657.534.519.677		942.951.529.113	
Bảo lãnh vay vốn		7.387.382.209		55.000.000.000	
Thư tín dụng chưa thanh toán		598.947.368.904		183.693.333.591	
Bảo lãnh khác		1.051.199.768.564		704.258.195.522	
Các cam kết đưa ra		2.084.222.839.230		2.144.699.600.000	
Cam kết khác		2.084.222.839.230		2.144.699.600.000	
		3.741.757.358.907		3.087.651.129.113	

10001
CH
CÍ
RÁCH
ĐE
VII
VI-


Nguyễn Thị Thu Hà
Trưởng bộ phận tổng hợp báo cáo


Nguyễn Thị Thúy Minh
Kế toán trưởng


Nguyễn Đình Tùng
Tổng Giám đốc
Ngày 25 tháng 3 năm 2015

Các thuyết minh kèm theo từ trang 9 đến trang 53 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG

 41 và 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014


MẪU B 03/TCTD
 Đơn vị: VND

	Thuyết minh	2014	2013
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	24	2.532.543.789.869	2.733.163.662.828
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	25	(1.457.274.184.155)	(1.475.674.874.406)
I. Thu nhập lãi thuần		1.075.269.605.714	1.257.488.788.422
1. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		20.726.991.237	39.431.158.374
2. Chi phí hoạt động dịch vụ		(12.366.237.596)	(13.572.183.396)
II. Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	26	8.360.753.641	25.858.974.978
III. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	27	(47.367.917.170)	(164.411.300.519)
IV. Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	28	637.711.386	3.225.216.310
V. Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	29	114.422.929.392	2.797.824.921
1. Thu từ hoạt động khác		95.473.391.284	107.081.821.764
2. Chi phí hoạt động khác		(18.145.165.900)	(7.483.529.593)
VI. Lãi thuần từ hoạt động khác	30	77.328.225.384	99.598.292.171
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	31	7.890.138.421	4.881.268.593
VIII. Chi phí hoạt động	32	(652.906.289.063)	(610.086.118.877)
IX. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		583.635.157.705	619.352.945.999
X. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	11	(302.256.188.291)	(298.355.770.221)
XI. Lợi nhuận trước thuế		281.378.969.414	320.997.175.778
XII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	(60.829.583.743)	(79.584.450.406)
XIII. Lợi nhuận sau thuế		220.549.385.671	241.412.725.372
XIV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	640	682

 50
 NG
 HIỆ
 OI
 T
 P.1


 Nguyễn Thị Thu Hà
 Trưởng bộ phận tổng hợp
 báo cáo


 Nguyễn Thị Thúy Minh
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Đình Tùng
 Tổng Giám đốc
 Ngày 25 tháng 3 năm 2015

Các thuyết minh kèm theo từ trang 9 đến trang 53 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

OCB HÀNH ĐỘNG “VÌ MỘT TƯƠNG LAI XANH”

Thực thi cam kết “đóng góp tích cực cho sự phát triển của cộng đồng” đã giúp OCB chiếm lĩnh thiện cảm công chúng.

Tiếp nối thành công của 2013, năm 2014 OCB tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động và truyền thông kết nối cộng đồng chủ đề “Vì một tương lai Xanh”: Chuỗi phong trào thực hiện với tên gọi “gia đình xanh” “công sở xanh”, cộng đồng xanh”; chuyên trang “Kinh Tế Xanh” trên Thời báo Kinh Tế Việt Nam; “Sống Xanh” trên báo Tuổi Trẻ; Ra mắt MV “Vì một màu xanh” với sự xuất hiện của 30 ca sỹ; Flashmob “Lan tỏa tinh thần Xanh”; ngày hội gia đình xanh, ... Bên cạnh đó, OCB còn thực hiện các chương trình từ thiện xã hội: Mang xuân yêu thương đến với người nghèo, trao tặng học bổng, hướng về biển đảo quê hương, Lan tỏa yêu thương cùng OCB,...

Việc thực hiện các chương trình sáng tạo và thiết thực giúp OCB vào Top 3 ngân hàng được yêu thích nhất năm 2014, với số lượng fan (trên Fanpage) của OCB đạt trên 100,000 người, góp phần nâng hạng website OCB và hỗ trợ tích cực cho công tác PTKD.



Hội Sở chính
45 Lê Duẩn, Q1, TP. HCM
Tel: (84-8) 38 220 960
(84-8) 38 220 961
Fax: (84-8) 38 220 963
www.ocb.com.vn